

Số: 113/2024/QĐCNHGT-HNGĐ

Việt Trì, ngày 30 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào Điều 32; Điều 33; Điều 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Xét thấy, Đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải, về việc công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Quang T, sinh năm 1995 và chị Lý Thị H, sinh năm 1998 là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp pháp luật.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 8 năm 2024, của anh Trần Quang T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2024, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện*: Anh **Trần Quang T**, sinh năm 1995;

Nơi đăng ký HKTT: Khu B, xã C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

* *Người bị kiện*: Chị **Lý Thị H**, sinh năm 1998;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Chỗ ở hiện nay: Khu B, xã C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2024, của anh Trần Quang T và chị Lý Thị H; cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2024, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang T và chị Lý Thị H thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Trần Quang T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả 02 con chung là Trần Phương N, sinh ngày 02/5/2018 và Trần

Phương T1, sinh ngày 11/02/2022; Chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi các con chung, vì anh T không yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung;

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp và các vấn đề khác: Anh T và chị H đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký; không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Việt Trì;
- UBND xã Chu Hóa, TP.Việt Trì;
- Các bên tham gia hoà giải;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn